

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 10 năm 2026

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ 1 NĂM HỌC 2026 - 2027

MÔN: GDQPAN 10

THỜI GIAN: 45 PHÚT

1. Mục tiêu kiểm tra

1.1. Kiến thức

Kiểm tra mức độ đạt được của học sinh đối với các nội dung kiến thức:

- Lịch sử hình thành, xây dựng, chiến đấu và trưởng thành của Quân đội nhân dân Việt Nam.
- Bản chất và truyền thống của Quân đội nhân dân Việt Nam.
- Lịch sử hình thành và phát triển của Công an nhân dân Việt Nam.
- Bản chất và truyền thống của Công an nhân dân Việt Nam.
- Lịch sử, truyền thống của Dân quân tự vệ.
- Những nội dung cơ bản của Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh.
- Những nội dung cơ bản của Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam.
- Những nội dung cơ bản của Luật Công an nhân dân.
- Khả năng liên hệ, vận dụng kiến thức về lực lượng vũ trang nhân dân và các luật có liên quan vào tình huống thực tiễn.

1.2. Năng lực

- NL1 – Nhận biết: Nhận biết, nhớ và xác định được các mốc thời gian, sự kiện, tên gọi, bản chất, truyền thống và những dữ kiện cơ bản của các luật.
- NL2 – Thông hiểu: Giải thích, phân biệt, xác định được trình tự phát triển; nhận diện được biểu hiện của bản chất, truyền thống và nội dung cơ bản của pháp luật.
- NL3 – Vận dụng: Vận dụng kiến thức để đánh giá tình huống, xác định hành vi, biểu hiện phù hợp và định hướng học tập, rèn luyện.
- NL4 – Vận dụng cao: Phân tích các dữ kiện trong tình huống để đưa ra nhận định có căn cứ.

2. Hình thức kiểm tra

Dạng câu hỏi	Số lượng	Điểm	Tỉ lệ
Trắc nghiệm nhiều lựa chọn	20 câu	5,00	50%
Trắc nghiệm Đúng/Sai	2 câu $\times$ 4 ý	2,00	20%

Trả lời ngắn	3 câu	3,00	30%
Tổng	25 câu	10,00	100%

3. Ma trận đề kiểm tra

3.1. Ma trận chi tiết

STT	Nội dung/đơn vị kiến thức	Tóm tắt yêu cầu cần đạt	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao	Điểm
1	Lịch sử QĐND Việt Nam	Nhận biết các giai đoạn hình thành, phát triển; xác định mốc thời gian, tên gọi QĐND qua các thời kỳ; hiểu quá trình xây dựng, chiến đấu, trưởng thành	2 TNKQ	1 TNKQ	–	–	0,75
2	Bản chất, truyền thống QĐND Việt Nam	Nhận biết bản chất, truyền thống; hiểu biểu hiện; vận dụng nhận diện truyền thống trong tình huống	1 TNKQ	1 TNKQ	2 ý Đ/S	–	1,00
3	Lịch sử CAND Việt Nam	Nhận biết tổ chức tiền thân, các mốc hình thành, tên gọi/tổ chức qua các thời kỳ; xác định trình tự phát triển	2 TNKQ	1 TNKQ	–	–	0,75
4	Bản chất, truyền thống CAND Việt Nam	Nhận biết bản chất, truyền thống; hiểu biểu hiện; vận dụng kiến thức để đánh giá tình huống	1 TNKQ	1 TNKQ	1 ý Đ/S	1 ý Đ/S	1,00
5	Lịch sử, truyền	Nhận biết giai đoạn hình thành, phát triển; hiểu	1 TNKQ	1 TNKQ	–	–	0,50

	thống Dân quân tự vệ	các truyền thống của DQTV					
6	Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh	Nhận biết số chương, số điều, ngày thông qua, ngày hiệu lực; hiệu nội dung cơ bản của Luật	2 TNKQ	1 TNKQ	–	–	0,75
7	Luật Sĩ quan QĐND Việt Nam	Nhận biết các mức ban hành/sửa đổi, dữ kiện cơ bản; hiểu nội dung luật; vận dụng vào trường hợp có nguyện vọng trở thành sĩ quan	2 TNKQ	1 TNKQ	2 ý Đ/S	–	1,25
8	Luật Công an nhân dân	Nhận biết văn bản luật, thời điểm ban hành/hiệu lực; hiểu phạm vi quy định; vận dụng vào tình huống phân đấu trở thành sĩ quan CAND	1 TNKQ	1 TNKQ	1 ý Đ/S	1 ý Đ/S	1,00
9	Trọng tâm Bài 1 – trả lời ngắn	Xác định chính xác mốc thời gian/tên gọi của QĐND hoặc CAND qua các thời kỳ	1 TLN	–	–	–	1,00
10	Trọng tâm Bài 2 – trả lời ngắn	Xác định chính xác dữ kiện của các luật trong phạm vi tài liệu	1 TLN	–	–	–	1,00
11	Tổng hợp Bài 1 + Bài 2 – trả lời ngắn	Kết nối dữ kiện trong hai bài để xác định đúng nội dung tương ứng	–	1 TLN	–	–	1,00

	TỔNG		12 TNKQ + 2 TLN	8 TNKQ + 1 TLN	6 ý Đ/S	2 ý Đ/S	10,00
--	-------------	--	------------------------------------	-----------------------------------	--------------------	--------------------	--------------

3.2. Cơ cấu điểm theo dạng câu hỏi

Dạng câu hỏi	Số câu/ý	Cách tính	Điểm	Tỉ lệ
TNKQ nhiều lựa chọn	20 câu	$20 \times 0,25$	5,00	50%
Đúng/Sai	8 ý	$8 \times 0,25$	2,00	20%
Trả lời ngắn	3 câu	$3 \times 1,00$	3,00	30%
Tổng	25 câu		10,00	100%

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 10 năm 2026

TỔ TRƯỞNG CM



Phan Duy Khiêm

NGƯỜI SOẠN



Tào Thị Thúy